

Bản án số: 72/2019/HSST

Ngày: 26/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Thành;

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành. Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2019/HSST ngày 08/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2019/QĐXXST-HS ngày 11/11/2019 đối với:

Bị cáo: Trần Thị D, sinh năm 1989.

HKTT: Thôn Ấp Đông C, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Trần Thị S; Chồng: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Trịnh Thị L, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn Điện T, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

NỘI D CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/9/2019, Trần Thị D đưa con trai là cháu Nguyễn Văn Quốc K đến Trung tâm y tế huyện Thuận Thành để khám và điều trị tại giường bệnh số H023, phòng số 11, tầng 1, khoa nhi thuộc nhà D. Giường bệnh của cháu K giáp với giường số H022 của con trai chị Trần Thị L, sinh năm 1997 trú tại Thôn Điện T, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Đến khoảng 08 giờ ngày 19/9/2019 D được bác sĩ thông báo về việc cho cháu K ra viện nên D đã thu dọn đồ dùng chuẩn bị về nhà. Trong quá trình thu dọn, D thấy chị L bế con

đi ra ngoài và để 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6plus màu vàng, bên trong có sim số 0969983834 ở trong túi xách màu nâu đen để ở cuối giường bệnh nhưng không kéo khóa túi. Lúc này D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại của chị L nhằm mục đích đem về sử dụng. D đi đến chỗ túi xách và lấy chiếc điện thoại của chị L cất vào túi quần đang mặc. Sau đó D bế cháu K đi bộ về nhà. Khi về đến nhà D cất chiếc điện thoại trộm cắp được của chị L vào trong tủ quần áo ở phòng ngủ tầng hai nhưng không nói cho ai biết.

Sau khi bế con trai ra ngoài, chị L quay về phòng bệnh số 11 thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại và không thấy D ở đó nữa nên chị L đã nghi ngờ D trộm cắp chiếc điện thoại của mình vì vậy chị L đã nhờ một người Bác sĩ ở Trung tâm y tế huyện Thuận Thành gọi điện báo D đến Trung tâm y tế để làm thủ tục ra viện cho cháu K và hỏi D có lấy điện thoại của chị L hay không nhưng D không thừa nhận đã lấy chiếc điện thoại của chị L. Do vậy chị L đã làm đơn trình báo Công an huyện Thuận Thành.

Sau khi nhận được đơn trình báo của chị L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành xác minh, định vị chiếc điện thoại di động của chị L đã xác định được vị trí chiếc điện thoại của chị L đang ở trong nhà bà Đào Thị L1 (là mẹ chồng của D) đồng thời cũng là nhà vợ chồng D đang ở. Gia đình bà L1 đã tìm kiếm và thấy chiếc điện thoại của chị L đang ở trong tủ quần áo trong phòng ngủ tầng 2 của vợ chồng D nên đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Tại Cơ quan điều tra D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55 ngày 20/09/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, đã qua sử dụng mua tháng 7/2019 với giá 4.500.000đ, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 3.500.000đ.

Ngày 08/10/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã trả lại cho chị L chiếc điện thoại nêu trên. Chị L không yêu cầu D phải bồi thường gì khác và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với nội D trên, tại bản Cáo trạng số 80/Ctr - VKS, ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Trần Thị D về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là chị Trịnh Thị L trình bày: Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc điện thoại và trả lại cho chị. Nay chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác và chị đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên toà hôm nay sau khi đánh giá chứng cứ, tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội i danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Thị D từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng áo treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 19/9/2019, tại phòng 11, tầng 1 khoa Nhi, nhà D của Trung tâm y tế huyện Thuận Thành thuộc phố Khâm, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Trần Thị D đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6plus màu vàng, bên trong có sim số 0969983834 trị giá 3.500.000đ của chị Trịnh Thị L. ở cùng phòng bệnh số 11. Do vậy hành vi của Trần Thị D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm xâm phạm đến sở hữu riêng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy phải đưa ra xét xử kịp thời để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án tiền sự, có nhân thân tốt. Nhưng chỉ vì một phút nông nổi, không kiềm chế được lòng tham của bản thân nên đã đi vào con đường phạm tội, vì vậy cần có hình phạt nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết do đại diện của bị hại không yêu cầu.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Thị D 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÂM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Minh Thu